

Bản án số: 124/2023/HS-ST
Ngày 22 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thanh Thủy
2. Bà Mã Thị Vui

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2023/TLST - HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với cáo:

Họ và tên: **Trần Thị G** (Tên gọi khác: Trần Thị T) - Sinh ngày 06/4/1966 tại thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 02, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi ở: Thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh P (Đã chết) và bà Lê Thị K (Đã chết); Bị cáo có chồng thứ nhất là Hoàng Xuân Đ - Sinh năm 1958 (Đã ly hôn); Chồng thứ hai là Nguyễn Văn Thảo - Sinh năm 1957 (Đã chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPVPHC ngày 17/10/2005 của Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã xử phạt Trần Thị G số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 18/10/2005, Trần Thị G đã nộp xong số tiền phạt; Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/HSST ngày 16/6/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt Trần Thị G 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2009/HSST ngày 29/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã xử phạt Trần Thị G 12 tháng tù và phạt 10.000.000 đồng về tội Tổ chức đánh bạc; Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2020/HSST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã xử phạt Trần Thị G 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài

sản. Đối với quyết định xử phạt hành chính và các bản án này tính đến ngày phạm tội 29/8/2022 bị cáo đã được xóa tiền sự và xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

- *Bị hại:*

+ Bà Lê Thị V - Sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ 07, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt” (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Vũ Thị T - Sinh năm 1960

Nơi cư trú: Tổ 33, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt” (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Triệu Thị N - Sinh năm 1963

Nơi cư trú: Tổ 29, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt” (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị Hà M - Sinh năm 2001

Nơi ĐKKHKT: Tổ 02, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi ở: Thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. “Có mặt”.

+ Chị Vũ Thị Lan A - Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 02, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/4/2023, Trần Thị G nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của những người bán hàng ở chợ trên địa bàn thành phố Lào Cai, Trần Thị G thuê Quách Đức H - Sinh năm 1988, trú tại thôn Nghĩa Phương, xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình lái xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, biển kiểm soát 17A - 215.66 và thuê một người đàn ông không quen biết chở xe ôm đi cùng lên thành phố Lào Cai. Trần Thị G thuê khách sạn Thiên Hải ở phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để nghỉ. Sáng ngày 03/4/2023, Trần Thị G chuẩn bị tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 50.000 đồng, dùng dao lam cắt góc rồi cho vào túi quần và cùng người đàn ông lái xe ôm đi đến các chợ trên địa bàn thành phố Lào Cai. Sau đó, Trần Thị G đi đến mua hàng của những người bán hàng ở chợ, khi người bán hàng tìm tiền thừa để trả lại thì Trần Thị G sẽ quan sát trong số tiền của họ có mệnh giá như tờ tiền đã cắt góc mà Trần Thị G chuẩn bị từ trước. Khi người bán hàng trả lại tiền thừa, Trần Thị G sẽ lấy tờ tiền bị cắt góc đưa lại cho người bán hàng và nói với người bán hàng bỏ tiền của họ ra để tìm phần góc bị rách. Khi người bán hàng bỏ tiền ra để tìm phần góc bị rách thì Trần Thị G lấy phần góc tờ tiền bỏ vào số tiền của họ rồi đưa tay vào vị trí người bán hàng đang để tiền để tìm cùng. Trong lúc người bán hàng đang mãi tìm

phần góc tờ tiền bị rách, Trần Thị G nhanh tay cầm một phần trong số tiền của họ giấu vào túi của mình. Trần Thị G không cầm hết số tiền mà chỉ lấy một phần để tránh người bán hàng phát hiện. Bằng thủ đoạn nêu trên, trong ngày 03/4/2023, Trần Thị G đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại các chợ trên địa bàn thành phố Lào Cai, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 03/4/2023, Trần Thị G cùng người đàn ông lái xe ôm đi đến khu B, chợ Kim Tân, thành phố Lào Cai. Trần Thị G bảo người đàn ông đứng ở ngoài đợi, còn Trần Thị G đi đến quầy bán thịt lợn của bà Lê Thị V và mua 30.000 đồng tiền xương lợn, Trần Thị G đưa số tiền 200.000 đồng, bà Lê Thị V trả lại số tiền 170.000 đồng. Trần Thị G nhận lấy số tiền thừa rồi đưa lại cho bà Lê Thị V 01 tờ tiền 50.000 đồng bị cắt góc và bảo bà Lê Thị V bỏ tiền ra để tìm mẫu tiền rách. Khi bà Lê Thị V bỏ tiền ra để tìm thì Trần Thị G cầm mẫu tiền rách để vào trong sấp tiền của bà Lê Thị V và nhanh tay lấy số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, để bà Lê Thị V không nghi ngờ, Trần Thị G gửi lại túi xương và đi ra chỗ người đàn ông lái xe ôm đang đứng đợi rồi rời khỏi khu vực chợ.

Vụ thứ hai: Sau khi thực hiện vụ trộm cắp tại chợ Kim Tân, thành phố Lào Cai, đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Thị G cùng người đàn ông lái xe ôm đi đến chợ Nguyễn Du, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, người đàn ông đứng ở ngoài đợi, còn Trần Thị G đi đến quầy bán thịt lợn của bà Vũ Thị T. Trần Thị G mua 43.000 đồng tiền xương sườn và đưa cho bà Vũ Thị T số tiền 500.000 đồng, bà Vũ Thị T trả lại số tiền 457.000 đồng (trong đó có 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Trần Thị G nhận lấy số tiền rồi đưa lại cho bà Vũ Thị T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đã bị cắt góc và bảo bà Vũ Thị T bỏ tiền ra để tìm mẫu tiền bị rách. Khi bà Vũ Thị T xòe tiền ra để tìm thì Trần Thị G cầm mẫu tiền rách để vào trong sấp tiền của chị Vũ Thị T và nhanh tay lấy số tiền 9.000.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, để tránh bị phát hiện, Trần Thị G bảo lấy thêm 60.000 đồng tiền thịt lợn và gửi lại túi sườn, hẹn tí quay lại lấy rồi đi ra chỗ người xe ôm đang đứng đợi rồi rời khỏi khu vực chợ.

Vụ thứ ba: Sau khi thực hiện vụ trộm cắp tại chợ Nguyễn Du, phường Kim Tân, khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, Trần Thị G cùng người đàn ông đi đến chợ Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, người đàn ông lái xe ôm đứng ở ngoài đợi, còn Trần Thị G đi đến quầy bán hoa của bà Triệu Thị N. Trần Thị G mua 25.000 đồng tiền hoa và đưa cho bà Triệu Thị N số tiền 500.000 đồng, do không có tiền trả lại, bà Triệu Thị N mở trong túi đen đeo trước bụng ra để lấy số tiền 475.000 đồng đưa cho Trần Thị G. Trần Thị G nhận lấy số tiền rồi đưa cho bà Triệu Thị N 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đã bị cắt góc và bảo bà Triệu Thị N tìm mẫu tiền bị rách trong tập tiền của bà Triệu Thị N đang cầm ở trên tay, Trần Thị G dùng tay bới tìm cùng và lấy đi số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, để tránh bà Triệu Thị N nghi ngờ, Trần Thị G đã hỏi mua thêm 20 bông hoa nữa hẹn tí quay lại lấy rồi đi ra chỗ người xe ôm đang đứng đợi và quay về khách sạn Thiên Hải đi về Thái Bình. Trong ngày 03/4/2023, Trần Thị G trộm cắp được tổng số tiền 23.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 25/5/2023, Trần Thị G tiếp tục thuê Quách Đức H lái xe ô tô và thuê Lại Thế Đ - Sinh ngày 10/7/1975, trú tại thôn Bắc Sơn, xã Vũ Ninh, huyện Kiến

Xuong, tỉnh Thái Bình lái xe ôm đi lên các chợ trên địa bàn tỉnh Lào Cai để trộm cắp tài sản, sau khi trộm cắp được số tiền 8.020.000 đồng của một người bán hàng tại chợ Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai phối hợp với Công an huyện Bắc Hà triệu tập để làm việc. Quá trình điều tra, Trần Thị G đã khai nhận ngoài vụ trộm cắp tài sản tại huyện Bắc Hà ngày 25/5/2023, Trần Thị G còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Lào Cai vào ngày 03/4/2023.

Tạm giữ của Trần Thị G: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước có chữ PIAGGIO, phía sau có chữ Vespa, đã qua sử dụng; 01 chiếc khăn trùm đầu (loại mũ liền khăn chống nắng) màu xanh có nhiều hoa văn, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số EMEI: 354862095390196, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0977866286, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số EMEI: 359402083815790, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0912039767, điện thoại đã qua sử dụng, mặt kính sau bị vỡ; 01 tờ tiền 50.000 đồng bị cắt góc (đã được dán lại).

Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Trần Thị G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thị G về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trần Thị G phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Trần Thị G với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước có chữ PIAGGIO, phía sau có chữ Vespa, đã qua sử dụng; 01 chiếc khăn trùm đầu (loại mũ liền khăn chống nắng) màu xanh, có nhiều hoa văn, đã qua sử dụng.

Tạm giữ của bị cáo Trần Thị G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số EMEI: 354862095390196, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0977866286, điện thoại đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số EMEI: 359402083815790, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0912039767, điện thoại đã qua sử dụng, mặt kính sau bị vỡ.

Tịch thu số tiền 50.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Trần Thị G là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 03/4/2023 Trần Thị G đã trộm cắp của bà Lê Thị V số tiền 4.000.000 đồng, trộm cắp của bà Vũ Thị T số tiền 9.000.000 đồng, trộm cắp của bà Triệu Thị N số tiền 10.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo đã trộm cắp số tiền 23.000.000 đồng. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Trần Thị G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Trần Thị G có nhân thân xấu. Bị cáo đã một lần bị xử phạt hành chính và đã nhiều lần bị Tòa án xét xử, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa tiền sự và xóa án tích.

Xét thấy bị cáo Trần Thị G là người coi thường pháp luật, chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp, cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần, mặc dù tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại số tiền bị trộm cắp; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình vì

vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, h, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại số tiền bị trộm cắp, đến nay các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hà M không yêu cầu bị cáo Trần Thị G phải trả số tiền 23.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị Hà M đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại và chị Vũ Thị Lan A không có ý kiến đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 17A - 215.66, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17A - 215.66 là của bị cáo Trần Thị G, chiếc xe trên không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

Đối với số tiền 47.429.000 đồng đã tạm giữ của Trần Thị G. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ số tiền 8.020.000 đồng là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản ngày 25/5/2023 trên địa bàn huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà để giải quyết theo thẩm quyền. Đối với số tiền 39.409.000 đồng là số tiền của chị Vũ Thị Lan A - Sinh năm 1986, trú tại tổ 02, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình cho bị cáo Trần Thị G vay để trả nợ ngân hàng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Vũ Thị Lan A là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B7 - 398.96, 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 285.000 đồng đã tạm giữ của Lại Thế Đ và 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax đã tạm giữ của Quách Đức H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh làm rõ số tiền và tài sản trên không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho Lại Thế Đ và Quách Đức H là đúng quy định.

Đối với số tiền 50.000 đồng bị cắt góc (đã được dán lại) do bà Lê Thị V giao nộp, hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 394909049863 của Công an thành phố Lào Cai tại kho bạc Nhà nước Lào Cai là vật chứng của vụ án cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước có chữ PIAGGIO, phía sau có chữ Vespa, đã qua sử dụng; 01 chiếc khăn trùm đầu (loại mũ liền khăn chống nắng) màu xanh, có nhiều hoa văn, đã qua sử dụng là đồ vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số EMEI: 354862095390196, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0977866286, điện thoại đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Trần Thị G xét thấy bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nhưng do bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số EMEI: 359402083815790, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0912039767, điện thoại đã qua sử dụng, mặt kính sau bị vỡ.

[8] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông lái xe ôm được Trần Thị G thuê chở đi đến các chợ trên địa bàn thành phố Lào Cai. Do Trần Thị G không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Lại Thế Đ và Quách Đức H là người được Trần Thị G thuê lái xe. Lại Thế Đ và Quách Đức H không tham gia bàn bạc, không biết mục đích của Trần Thị G đi các chợ để trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chị Vũ Thị Lan A là người cho Trần Thị G vay số tiền 40.000.000 đồng để trả nợ ngân hàng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Vũ Thị Lan A số tiền 39.409.000 đồng, còn đối với số tiền 591.000 đồng Trần Thị G đã tiêu xài cá nhân, chị Vũ Thị Lan A không yêu cầu Trần Thị G phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Thị G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Thị G 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, phía trước có chữ PIAGGIO, phía sau có chữ Vespa, đã qua sử dụng; 01 chiếc khăn trùm đầu (loại mũ liền khăn chống nắng) màu xanh, có nhiều hoa văn, đã qua sử dụng.

Tạm giữ của bị cáo Trần Thị G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số EMEI: 354862095390196, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0977866286, điện thoại đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số EMEI: 359402083815790, bên trong lắp 01 sim điện thoại số 0912039767, điện thoại đã qua sử dụng, mặt kính sau bị vỡ.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

Tịch thu số tiền 50.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21 tháng 8 năm 2023 vào tài khoản số 3949.0.9049863 của Công an thành phố Lào Cai).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Thị G phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TPLC;
- Công an TPLC;
- Chi cục THADS TPLC;
- Cơ quan THAHS CA TPLC;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang

